**Mẫu biên bản bàn giao tài sản**

**1. Định nghĩa biên bản bàn giao tài sản**

[Mẫu biên bản bàn giao tài sản](https://vndoc.com/bien-ban-ban-giao-tai-san/download) áp dụng trong nhiều trường hợp cụ thể khi ban giao tài sản là nhà, vật kiến trúc và các tài sản gắn liền với nhà, đất hoặc là bàn giao tài sản là phương tiện, máy móc, trang thiết bị. Biên bản bàn giao tài sản được ban hành kèm theo Thông tư số 122/2007/TT-BTC ngày 18 tháng 10 năm 2007 của Bộ Tài chính, mời các bạn tham khảo và tải về. Mẫu biên bản bàn giao tài sản có thể dùng làm mẫu biên bản bàn giao tài liệu, mẫu biên bản bàn giao hàng hóa, mẫu biên bản bàn giao công cụ dụng cụ, mẫu biên bản bàn giao thiết bị...

**2. Mẫu biên bản bàn giao tài sản**

**2.1 *Mẫu 1:***

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
––––––––––––––––––––––––**

**BIÊN BẢN BÀN GIAO TÀI SẢN**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 122/2007/TT-BTC
 ngày 18/10/2007 của Bộ Tài chính)*

Thực hiện Quyết định (công văn) số ..... ngày .............của .................................... về việc...................................................................................................

Hôm nay, ngày .... tháng .... năm.........., chúng tôi gồm:

**A- Đại diện Bên giao:**

1. Ông

Chức vụ:

2. Ông

Chức vụ:

**B-** **Đại diện bên nhận:**

1. Ông

Chức vụ:

2. Ông

Chức vụ:

**C- Đại diện cơ quan chứng kiến bàn giao:**

1. Ông

Chức vụ:

2. Ông

Chức vụ:

Thực hiện bàn giao và tiếp nhận tài sản bao gồm:

**Phần A. Bàn giao tài sản là nhà, đất tại (theo địa chỉ của Quyết định bàn giao)**

**I/ Về nhà, vật kiến trúc và các tài sản gắn liền với nhà, đất**

***1. Tổng số ngôi nhà, vật kiến trúc và tài sản khác:***

1.1.Tổng số ngôi nhà: cái

- Diện tích xây dựng: m2 Diện tích sàn: m2

- Nguyên giá theo sổ sách kế toán: Ngàn đồng

- Giá trị còn lại theo sổ sách kế toán: Ngàn đồng

- Giá trị thực tế đánh giá lại tại thời điểm bàn giao: Ngàn đồng

1.2. Tổng số vật kiến trúc và tài sản khác:

- Nguyên giá theo sổ sách kế toán: Ngàn đồng

- Giá trị còn lại theo sổ sách kế toán: Ngàn đồng

- Giá trị thực tế đánh giá lại tại thời điểm bàn giao: Ngàn đồng

***2. Chi tiết nhà, vật kiến trúc và các tài sản khác gắn liền với đất:***

2.1. Nhà số 1 (A...):

- Diện tích xây dựng: ....... m2 Diện tích sàn sử dụng: ........ m2

- Cấp hạng nhà: ............. Số tầng: ........................

- Nguồn hình thành: (ngân sách nhà nước cấp, vay vốn,..nhận bàn giao..): ......Ngàn đồng

- Năm xây dựng: ................. Năm cải tạo, sửa chữa lớn: .................

- Nguyên giá theo sổ sách kế toán: Ngàn đồng

- Giá trị còn lại theo sổ sách kế toán: Ngàn đồng

- Giá trị thực tế đánh giá lại tại thời điểm bàn giao:. Ngàn đồng

2.2. Nhà số 2 (B...):

- Diện tích xây dựng: ........... m2 Diện tích sàn: .................... m2

- Cấp hạng nhà: .............. Số tầng: .................

- Nguồn hình thành: (ngân sách nhà nước cấp, vay vốn,..nhận bàn giao..): .......Ngàn đồng

- Năm xây dựng: ................. Năm cải tạo, sửa chữa lớn: .....................

- Nguyên giá theo sổ sách kế toán: Ngàn đồng

- Giá trị còn lại theo sổ sách kế toán: Ngàn đồng

- Giá trị thực tế đánh giá lại tại thời điểm bàn giao: Ngàn đồng

2.3. Vật kiến trúc (Bể nước, tường rào, sân...)

- Nguồn hình thành: (ngân sách nhà nước cấp, vay vốn,..nhận bàn giao..):........Ngàn đồng

- Năm xây dựng: Năm cải tạo, sửa chữa lớn:

- Nguyên giá theo sổ sách kế toán: Ngàn đồng

- Giá trị còn lại theo sổ sách kế toán: Ngàn đồng

- Giá trị thực tế đánh giá lại tại thời điểm bàn giao: Ngàn đồng

2.4. Các tài sản gắn liền với nhà, đất: (quạt trần, đèn điện, điều hoà..)

- Số lượng: Cái

- Nguyên giá theo sổ sách kế toán: Ngàn đồng

- Giá trị còn lại theo sổ sách kế toán: Ngàn đồng

- Giá trị thực tế đánh giá lại tại thời điểm bàn giao: Ngàn đồng

**II. Về đất**

***1. Nguồn gốc đất:***

a. Cơ quan giao đất: Quyết định số:

b. Bản đồ giao đất số: Cơ quan lập bản đồ:

c. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số......ngày.....tháng......năm...............

d. Diện tích đất được giao: m2

e. Giá trị quyền sử dụng đất: Ngàn đồng

***2. Hiện trạng đất khi bàn giao:***

a. Tổng diện tích khuôn viên: ...................m2

b. Tổng diện tích đất chuyển giao theo quyết định của cấp có thẩm quyền m2

c. Các đặc điểm riêng về khuôn viên đất cần lưu ý:

**III. Các hồ sơ về nhà, đất, tài sản gắn liền đất bàn giao**

**1- Các hồ sơ về nhà và vật kiến trúc:**

a- Các giấy tờ pháp lý về nhà: Giấy giao quyền sử dụng nhà, Giấy phép xây dựng, Hợp đồng thuê nhà, Giấy xác lập sở hữu nhà nước,...

b- Các hồ sơ bản vẽ: Bản vẽ thiết kế xây dựng, Bản vẽ thiết kế hoàn công, bản vẽ thiết kế cải tạo nâng cấp nhà,....

c- Các giấy tờ khác liên quan đến nhà:

**2- Các hồ sơ về đất:**

a- Các giấy tờ pháp lý về đất: Giấy cấp đất, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất,....

b- Các hồ sơ bản vẽ: Sơ đồ mặt bằng khuôn viên đất, Trích lục bản đồ, toạ đồ vị trí đất,....

c- Các giấy tờ khác liên quan đến đất:

**3- Các giấy tờ hồ sơ khác:**

**Phần B: Bàn giao tài sản là phương tiện, máy móc, trang thiết bị (theo quyết định bàn giao của cấp có thẩm quyền)**

**1/ Tài sản thực hiện bàn giao:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Danh mục tài sản bàn giao** | **Số lượng****(cái)** | **Giá trị tài sản bàn giao (ngàn đồng)** | **Hiện trạng tài sản bàn giao** |
| **Theo sổ sách kế toán** | **Theo thực tế đánh giá lại** |
| **Nguyên giá** | **Giá trị còn lại** | **Nguyên giá theo giá hiện hành** | **Giá trị còn lại theo giá hiện hành** | **Tỷ lệ còn lại****%** | **Ghi chú (mô tả tài sản bàn giao)** |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |

**2/ Các hồ sơ về tài sản bàn giao:**

 **IV. Ý kiến các bên giao nhận**

Bên nhận:

2. Bên giao:

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐẠI DIỆN BÊN NHẬN***(Ký tên và đóng dấu)* | **ĐẠI DIỆN BÊN GIAO***(Ký tên và đóng dấu)* |

**Đại diện các cơ quan chứng kiến**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Đơn vị A****(Ký và ghi rõ họ tên)* | ***Đơn vị B*** *(Ký và ghi rõ họ tên)*  | ***Đơn vị C****(Ký và ghi rõ họ tên)*  |

***2.2 Mẫu 2:***

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN CƠ QUAN**........................................................................ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: ......../BB | *............... ngày.........tháng........năm.........* |

**BIÊN BẢN BÀN GIAO TÀI SẢN**

Giữa …………………………(bên giao) và

 ………………………….(bên nhận)

Hôm nay, ngày .... tháng .... năm ..... tại ................................. đã tiến hành cuộc họp bàn giao tài sản giữa (bên giao) và (bên nhận) thực hiện theo ............của ngày

**I/ THÀNH PHẦN THAM DỰ:**

1/ Bên giao:

* Ông: Chức vụ:
* Bà: Chức vụ:

2/ Bên nhận:

* Ông: Chức vụ:
* Bà: Chức vụ:

*Chủ tọa:* Ông (bà):

*Thư ký:* Ông (bà):

**II/ NỘI DUNG BÀN GIAO:**

Bên đã tiến hành bàn giao tài sản cho bên theo biểu thống kê sau:

**Bảng thống kê tài sản bàn giao**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số TT** | **Tên tài sản** | **Đơn vị tính** | **Số lượng** | **Đơn giá** | **Thành tiền** | **Ghi chú** |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  | **Cộng:** |  |  |  |  |  |

Tổng giá trị: Bằng số:

 Bằng chữ:

Kể từ ngày số tài trên do bên chịu trách nhiệm quản lý.

Biên bản này lập thành 4 bản có giá trị như nhau. Bên giao giữ 2 bản, bên nhận giữ 2 bản.

|  |  |
| --- | --- |
| **CHỮ KÝ BÊN GIAO***Thư ký cuộc họp* | **CHỮ KÝ BÊN NHẬN***Chủ tọa cuộc họp* |

***2.3 Mẫu 3:***

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

-----\*\*\*-----

**BIÊN BẢN BÀN GIAO TÀI SẢN, CÔNG CỤ**

Hôm nay, ngày...../...../20..., tại........................... chúng tôi gồm:

Người bàn giao:....................................Bộ phận:...........................MSNV.......................

Người nhận bàn giao:...........................Bộ phận:...........................MSNV........................

Lý do bàn giao ..................................................................................................................

Cùng [bàn giao tài sản](https://luatminhkhue.vn/mau-bien-ban-ban-giao-tai-san.aspx), công cụ với nội dung như sau:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Mã tài sản, công cụ** | **Tên tài sản, công cụ** | **Đơn vị** | **Số lượng** | **Tình trạng** |
| 1 |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  |  |  |
| 4 |  |  |  |  |  |
| 5 |  |  |  |  |  |
| 6 |  |  |  |  |  |
| 7 |  |  |  |  |  |
| 8 |  |  |  |  |  |

Người bàn giao cam đoan rằng toàn bộ các tài sản, công cụ đã được bàn giao đầy đủ. Biên bản được lập thành 03 bản, mỗi bên giữ một bản./.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Người bàn giao** | **Người nhận bàn giao** | **Quản lý** |